UBND TỈNH BẮC NINH **SỞ Y TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:28 /TB-SYT	*Bắc Ninh, ngày 22 tháng 01 năm 2026*

THÔNG BÁO
Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **19** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Phòng khám đa khoa Việt Pháp thuộc Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và Xây dựng Hòa Phát *(Địa chỉ: Phường Nếnh, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 08/PKĐKVP ngày 20/01/2026***; Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 22; Bổ sung 02 người.***

2. Phòng khám đa khoa Xuân Mai thuộc Công ty TNHH Dịch vụ y tế Xuân Mai *(Địa chỉ: Số 145, đường Trần Hưng Đạo, xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 05/PKXM ngày 19/01/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 41; Bổ sung 01 người.***

3. Phòng khám đa khoa Quốc tế Việt Sing thuộc Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa Quốc tế Việt Sing *(Địa chỉ: Số 169, đường Hoàng Hoa Thám, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 31/PKĐKVS ngày 21/01/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 34; Bổ sung 03 người.***

4. Phòng khám đa khoa 108A thuộc Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế 108A (*Địa chỉ*: *Lô 4-5 Khu đô thị Little Sài Gòn, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 11/PKĐK108A ngày 21/01/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 42; Bổ sung 04 người.***

5. Phòng khám chuyên khoa Răng hàm mặt Dr Nguyễn thuộc Công ty TNHH Nguyễn Đăng Khánh 97 *(Địa chỉ: Lô số 8- L5, tờ bản đồ TKPL, đường Lê Lợi, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 03/PKDRN ngày 19/01/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 02; Bổ sung 01 người; Giảm 01 người.***

6. Bệnh viện Đa khoa Hồng Phúc Bắc Ninh *(Địa chỉ: Cụm CN Võ Cường, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 34/BVHP ngày 20/01/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 106; Bổ sung 01 người; Giảm 01 người.***

7. Bệnh viện đa khoa tư nhân Tân Dân thuộc Công ty cổ phần y dược Tân Dân *(Địa chỉ: Tổ dân phố Tân An, Phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 02/2026/BVĐKTD ngày 21/01/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 149; Bổ sung 03 người; Giảm 01 người.***

8. Bệnh viện Đa khoa Tân Yên *(Địa chỉ: Tổ dân phố Đình Giã, xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 21/BC-BVĐKngày 19/01/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Trung tâm: 163; Bổ sung 02 người.***

9. Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 1 *(Địa chỉ: Đường Lê Lợi, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 18/BC-BVĐK ngày 20/01/2026***; Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 815 người; Bổ sung 11 người; Giảm 01 người.***

10. Bệnh viện Nội tiết Bắc Ninh *(Địa chỉ: Đường Mỹ Cầu, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 44/BVNTBN ngày 20/01/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 78 người; Bổ sung 05 người.***

11. Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 2 *(Địa chỉ: Đường Huyền Quang, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 152/BVSNS2-KHTH ngày 20/12/2025; ***Tổng số người hành nghề tại Bệnh viện: 375; Bổ sung 01 người.***

12. Trạm Y tế Ninh Xá *(Địa chỉ: TDP Phủ, phường Ninh Xá, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 06/TYT-HCTH ngày 21/01/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Trạm, Điểm trạm: 22 người***

13.Trạm Y tế Tam Đa *(Địa chỉ: Thôn Thiểm Xuyên, xã Tam Đa, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 03/TYT-HCTH ngày 14/01/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Trạm: 23 người***

14. Trạm Y tế Tam Tiến *(Địa chỉ: Thôn La Thành, xã Tam Tiến, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 01/TYT ngày 16/01/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Trạm, Điểm trạm: 26 người.***

15. Trạm Y tế Từ Sơn *(Địa chỉ: Thôn Thiểm Xuyên, xã Tam Đa, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 01/TYT ngày 16/01/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Trạm: 35 người***

16. Trạm Y tế Xuân Lương *(Địa chỉ: Bản Đồn, xã Xuân Lương, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 01/TYT ngày 15/01/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Trạm, Điểm trạm: 23 người***

17. Trạm Y tế Võ Cường *(Địa chỉ: Xóm 1, khu Hòa Đình, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 10/TYTVC ngày 20/01/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Trạm, Điểm trạm: 32 người***

18. Trạm Y tế Chũ *(Địa chỉ: TDP Hải Yên, phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 02/ TYT-HCTH ngày 16/01/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Trạm, Điểm trạm: 25 người***

19. Trạm Y tế Yên Trung *(Địa chỉ: Thôn Chính Trung, xã Yên Trung, tỉnh Bắc Ninh)*

Danh sách đăng ký hành nghề số 03/TYT-HCTH ngày 15/01/2026; ***Tổng số người hành nghề tại Trạm, Điểm trạm: 20 người***

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận:
- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- 19 cơ sở KBCB có tên trên;
- Cổng TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH BẮC NINH

Nguyễn Thị Thu Hương

UBND XÃ YÊN TRUNG
TRẠM Y TẾ YÊN TRUNG
Số: 03 /TYT-TCHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Yên Trung, ngày 15 tháng 01 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế Yên Trung
2. Giấy phép hoạt động KBCB Số 974/BN-GPHD ngày 08/01/2026, địa chỉ hoạt động: Thôn Chính Trung, Xã Yên Trung, Tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24 giờ các ngày trong tuần.
3. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Nguyễn Thị Bích Hằng; Số căn cước công dân: 0271077006648; CCHN số 0002939/BN-CCHN; ngày 14/04/2015, Phạm vi hành nghề: Khám bệnh , chữa bệnh đa khoa, Điện thoại: 0984774837
4. Thông tin người lập biểu: Họ tên Lê Đắc Đức, Phòng: Phòng Hành chính, tài chính,nhân sự- Dược, thiết bị y tế, cận lâm sàng; Diện thoại: 0372058356
5. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 21; Số người hành nghề bổ sung: 0; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 0; Thôi hành nghề: 0

TT	*Họ tên*	*Văn bằng, chứng chỉ (3)*	*Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)*	*Phạm vi hành nghề (5)*	*Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)*	*Vị trí chuyên môn (7)*	*Chức danh quản lý (8)*	*Khoa/bộ phận chuyên môn (9)*	*Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)*	*Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)*	*Ghi chú (12)*
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Nguyễn Thị Bích Hằng	Bác sỹ đa khoa	0002939/BN-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh đa khoa tại trạm	Người CTNCMKT của cơ sở	Ban Giám đốc/ khoa khám bệnh chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2399/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
2	Đào Thị Dung	Cử nhân Điều dưỡng	0002932/BN-CCHN	Theo quy định tại QD số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ nội vụ	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Điều dưỡng đa khoa	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2399/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
3	Hoàng Thị Vân	Cử nhân điều dưỡng	0002169/BN-CCHN	Theo quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ nội vụ	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Điều dưỡng	Không	Phòng Hành chính ,tài chính,nhân sự-Dược,thiết bị y tế,cận lâm sàng/ khoa khám bệnh chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2399/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
4	Nguyễn Thị Thủy	Cao đẳng điều dưỡng	004337/BN-CCHN	Thực hiện theo quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Cao đẳng điều dưỡng	Không	Dân số,trẻ em,bảo trợ xã hội/ khoa khám bệnh chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2399/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
5	Phan Thị Thu Hương	Cử nhân điều dưỡng	000490/BN-CCHN	hộ sinh	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Hộ sinh	Trưởng khoa	Khoa Phòng bệnh, ATTP/ khoa khám bệnh chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2399/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
6	Nguyễn Thị Thiện	Cử nhân Điều dưỡng	000956/BN-GPHN	điều dưỡng	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Điều dưỡng	Không	Dân số,trẻ em,bảo trợ xã hội/ khoa khám bệnh chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2399/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	

Scanned with CamScanner

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
7	Trương Thị Phương	Cao đẳng Điều dưỡng	005503/BN-CCHN	Theo QĐ tại TTLT số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Cao đẳng điều dưỡng	Không	Khoa Phòng bệnh, ATTP/ khoa khám bệnh chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2399/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
8	Chu Thị Phương Liên	Cử nhân Điều dưỡng	000412/BN-GPHN	điều dưỡng	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Điều dưỡng	Không	Khoa Phòng bệnh, ATTP/ khoa khám bệnh chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2399/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	phòng khám đa khoa Tâm An thứ 7 và chủ nhật: sáng từ 07h đến 12h , chiều từ 13h30 đến 20h	
9	Phạm Quang Minh	Bác sỹ đa khoa	005360/BN-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh đa khoa tại trạm	Trưởng khoa	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2399/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
10	Nghiêm Văn Minh	Điều dưỡng	003836/BN-CCHN	Theo QĐ tại TTLT số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Điều dưỡng	Không	Khoa Phòng bệnh, ATTP/ khoa khám bệnh chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2399/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
11	Lê Thị Thảo	Y Sỹ y học cổ truyền	0002945/BN-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Y sĩ y học cổ truyền	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2399/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
12	Nguyễn Thúy Hường	Hộ sinh	0002941/BN-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y Tế	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Hộ sinh	Không	Khoa Phòng bệnh, ATTP/ khoa khám bệnh chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2399/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
13	Đinh Thị Dung	Bác sỹ Y học cổ truyền	000955/BN-GPHN	Y học cổ truyền	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Bác sĩ y học cổ truyền	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2399/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	

Scanned with CamScanner

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
14	Nguyễn Thị Thanh Mạnh	Y sỹ	005546/BN-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định của thông tư liên tỉnh số 10/2015/ TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của bộ y tế, bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Y sĩ khám bệnh chữa bệnh đa khoa tại trạm	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2399/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
15	Khổng Văn Tuấn	Bác sỹ đa khoa	02931/BN-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Bác sĩ khám bệnh chữa bệnh đa khoa tại trạm	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2399/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
16	Trương Thị Đông	Y sỹ sản nhi	0002942/BN-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa sản nhi tại trạm y tế	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Y sĩ sản nhi	Không	Dân số,trẻ em,bảo trợ xã hội/ khoa khám bệnh chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2399/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
17	Nguyễn Thị Năm	Hộ sinh	0002944/BN-CCHN	Theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y Tế	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Hộ sinh	Không	Khoa Phòng bệnh, ATTP/ khoa khám bệnh chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2399/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
18	Nguyễn Thị Đĩnh	Cử nhân điều dưỡng	4340/BN-CCHN	Thực hiện theo quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Hộ sinh trung học	không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2518/QĐ-SNV ngày 31/12/2025	Không	
19	Nguyễn Thị Thảo	Y sĩ YHCT	0002890/BN-CCHN	Khám bệnh, chữa bênh bằng YHCT	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Y sĩ YHCT	Không	Phòng Hành chính ,tài chính,nhân sự-Dược,thiết bị y tế,cận lâm sàng/ khoa khám bệnh chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2518/QĐ-SNV ngày 31/12/2026	Không	

Scanned with CamScanner

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
20	Nguyễn Thị Hòa	Điều dưỡng đa khoa	003982/BN-CCHN	Theo QĐ tại TTLT số 26/2015/TTLT BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ 07h00-17h00, T2 đến T6 hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Điều dưỡng	Không	Dân số,trẻ em,bảo trợ xã hội/ khoa khám bệnh chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ số 2518/QĐ-SNV ngày 31/12/2027	Không	
	B. THÔI VIỆC										

Trạm Y tế Yên Trung cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đăng ký hành nghề ở trên./.

GIÁM ĐỐC

(Ký ghi rõ họ tên)

U.B.N.D XÃ YÊN TRUNG TỈNH NINH BÌNH
TRẠM Y TẾ YÊN TRUNG

Nguyễn Thị Bích Hằng

Nơi nhận:
- *Sở Y tế (đ/n đăng tải);*
- *Lưu: Cơ sở KCB./.*

Scanned with CamScanner